TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2023/HS-ST
Ngày 24-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN – THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Sơn Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thiện

Bà Nguyễn Minh Hằng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Thư ký tại điểm cầu: Bà Ngô Trần Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thiệm – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng và tại điểm cầu Trại tạm giam Công an thành phố Hải phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh ngày 06 tháng 01 năm 2001 tại Lào Cai. Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lao Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị S; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Ngày 25/01/2019, TAND huyện Bắc Hà xử 07 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 01 ngày 25/1/2019; Ngày 28/02/2019, TAND huyện Bảo Thắng xử phạt 01 năm 04 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" và "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tổng hợp với bản án số 01 ngày 25/01/2019 của TAND huyện Bắc Hà tuyên phạt Nguyễn Minh T 01 năm 11 tháng tù (do thời điểm phạm tội Nguyễn Minh T chưa đủ 18 tuổi, căn cứ quy định

tại khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự được coi là không có án tích); bị tạm giữ từ ngày 11/7/2023, chuyển tạm giam ngày 13/7/2023; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Thèn Thị T; ĐKHKTT: Thôn C, xã N, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo từ Lào Cai xuống Hải Phòng làm thuê bốc vác cho chị Thèn Thị T và được chị T bố trí ăn nghỉ tại phòng trọ cạnh phòng trọ của chị Theo tại địa chỉ: TDP H, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 19/7/2022, chị T dẫn bị cáo đi làm việc tại khu công nghiệp Đình Vũ đến 12 giờ cùng ngày thì cả hai về phòng trọ nghỉ ngơi. Khoảng 15 giờ cùng ngày, chị T gọi bị cáo đi làm thì bị cáo xin nghỉ do mệt. Sau đó, chị T đi về phòng còn bị cáo tiếp tục nằm ngủ. Đến 16 giờ 15 phút, T đi ra cửa phòng trọ thì thấy chiếc xe máy Yamaha Sirius, màu xanh – đen, BKS 24B2 – 325.62 của chị T đang dựng trước cửa phòng, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa và không thấy chị T đâu. Bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên của chị T mang đi bán lấy tiền tiêu xài nên đã dắt chiếc xe máy trên đi cách phòng trọ khoảng 10m rồi mở khóa, nổ máy lên xe bỏ đi. Bị cáo điều khiển xe máy đi lang thang để tìm chỗ bán xe. Khi đến cửa hàng "Mua bán, trao đổi xe máy cũ L" ở số 125 đường L, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng thì bị cáo đi vào bán xe. Tại đây, bị cáo bán chiếc xe trên cho một người nam giới khoảng 40 tuổi. Sau khi kiểm tra xe, người nam giới này hỏi nguồn gốc và giấy tờ xe thì bị cáo nói xe của chị gái bị cáo cho, do đang trả góp nên không có giấy tờ. Sau khi xem xét, người nam giới đồng ý mua chiếc xe máy trên với giá 03 triệu đồng. Bị cáo đồng ý bán chiếc xe máy trên và nhận 03 triệu đồng. Số tiền bán chiếc xe máy trên bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, chị Thèn Thị T trình báo công an phường Đông Hải 2 về việc bị mất chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha BKS 24B2 – 325.62.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An đã tiến hành trích xuất 01 đoạn video thu giữ tại camera an ninh ở nhà anh Trần Xuân T, sinh năm 1986; địa chỉ: TDP H, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng (là chủ nhà trọ của chị T) ghi lại hình ảnh diễn biến việc bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe máy trên của chị T.

Tại Kết luận giám định số 583/KL-KTHS ngày 04/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 01 tệp tin video có phần mở rộng "MP4" dung lượng 11M được lưu trọng 01 đĩa DVD đã qua sử dụng không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh – trích xuất 08 hình ảnh nghi liên quan đến vụ việc được lập thành bản ảnh kèm theo.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm vật chứng chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha BKS 325.62 nhưng không có kết quả.

Tại Phiếu trả lời xác minh phương tiện cơ giới đường bộ xác định xe máy nhãn hiệu Yamaha, sơn màu xanh đen mang biển số 24B2 – 325.62, số khung E3X9E319819, số khung: RLCUE3220HY072316; chủ xe: Thèn Thị T, đăng ký mới ngày 27/02/2018.

Tại bản Kết luận định giá tài sản theo hồ sơ số 19/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hải An kết luận: Xe máy BKS 24B2 – 325.62 tại thời điểm tháng 7/2022 có giá trị là 11.530.000 đồng.

Sau khi phạm tội, bị cáo bỏ trốn. Ngày 11 tháng 7 năm 2023, bị cáo bị bắt theo Lệnh truy nã của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận phù hợp với nội dung đã nêu trên, phù hợp biên bản xác định hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản, lời khai của chị Thèn Thị T, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Đối với việc bị cáo khai bán chiếc xe máy tại cửa hàng mua bán, trao đổi xe máy cũ L ở số 125 đường L. phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng: Ngoài lời khai của bị cáo, không còn tài liệu khác thể hiện việc bị cáo bán chiếc xe tại cửa hàng L. Quá trình mua bán chiếc xe, bị cáo cũng khẳng định nguồn gốc của chiếc xe máy là do chị gái cho bị cáo. Không có căn cứ xác định anh Lê Doãn Đ đã mua chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, BKS 325.62 do bị cáo trộm cắp được. Do đó, không có căn cứ lập hồ sơ xử lý đối với hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" đối với Đ.

Tại Bản cáo trạng số 100/CT-VKSLC ngày 18/10/2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha BKS 325.62 và bán lấy 03 triệu đồng để chi tiêu cá nhân như nội dung trên.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Thèn Thị T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000 đồng.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải

bồi thường cho chị Thèn Thị T số tiền 11.530.000 đồng. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo và bị hại không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 19/7/2022, bị cáo có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe máy mang nhãn hiệu Yamaha, BKS 325.62 tại TDP H, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng của chị Thèn Thị T có trị giá 11.530.000 đồng nên đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Sau khi phạm tội, bị cáo bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã của cơ quan Điều tra Công an quận Hải An, tài sản không thu hồi được nên cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn; bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo bị TAND huyện Bắc Hà xử 07 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 01 ngày 25/1/2019 và ngày 28/02/2019, Trường bị TAND huyện Bảo Thắng xử phạt 01 năm 04 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" và "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tổng hợp với bản án số 01 ngày 25/01/2019 của TAND huyện Bắc Hà tuyên phạt 01 năm 11 tháng tù; do thời điểm phạm tội chưa đủ 18 tuổi, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự được coi là không có án tích. Tuy nhiên, điều đó cũng thể hiện T có nhân thân xấu.

[7] Do bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Thèn Thị T yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị 15.000.000 đồng. Nhưng theo bản Kết luận định giá tài sản theo hồ sơ số 19/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hải An kết luận: Xe máy BKS 24B2 – 325.62 tại thời điểm tháng 7/2022 có giá trị là 11.530.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.470.000 đồng là tiền trong thời gian bị hại bị mất trộm xe nên phải thuê phương tiện, thuê người chở đi làm. Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị hại không đưa ra được tài liệu, chứng cứ chứng minh về việc bị hại thuê phương tiện và thuê người chở nên không có cơ sở chấp nhận. Bị cáo phải bồi thường cho chị Thèn Thị T số tiền là 11.530.000 đồng.

[9] Đối với 01 đĩa DVD (bút lục 32a) là tài liệu chứng cứ được lưu trong hồ sơ vụ án.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11/7/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Minh T phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền là 11.530.000 đồng (Mười một triệu, năm trăm, ba mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Công an quận Hải An;
- PV06, PC10 Công an TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sơn Thị Nhân